TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:206 /2018/QĐST - HNGĐ	*Quảng Xương ngày 28 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ thụ lý vụ án dân sự số 249/2018/TLST – HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2018.

Nguyên đơn: Anh Đặng Đình H – sinh năm 1990

Bị đơn: Chị Phan Thị H – sinh năm 1996

Đều trú tại: Thôn 9, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình.

- Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Tiểu mục 1.1 Mục 1 phần II danh mục án phí, lệ phí tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016).

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/12/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
   Anh Đặng Đình H và chị Phan Thị H
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về hôn nhân: Anh Đặng Đình H và chị Phan Thị H thuận tình ly hôn.

* Về nuôi con: Anh Đặng Đình H và chị Phan Thị H thống nhất có 01 con chung là Đặng Thị Thảo M, sinh ngày 12/12/2016. Anh H và chị H thỏa thuận: Anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu M, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H. Chị H có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

*Về tài sản: Anh H, chị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

*Về án phí: Anh H và chị H thống nhất thỏa thuận: Anh H nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2016/0001370 ngày 04/12/2018 của chi Cục Thi Hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh H. Anh H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKS cùng cấp*
- *Đương sự*
- *Cơ quan THA Quảng Xương*
- *UBND xã Q*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hà